

Số: 12/QĐ-TA

Thành phố Bến Tre, ngày 13 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Phong

Thư ký phiên họp: Ông Mai Chiến Trực

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 09/QĐ-TA ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **HÀNG ĐỨC T (T Què)**; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 10/10/1989;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: 3/12;

Nguyên quán: thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;

Hộ khẩu thường trú: khu phố B, Phường K, thành phố BT, tỉnh BT;

Nơi cư trú: khu phố B, Phường K, thành phố BT, tỉnh BT;

Nghề nghiệp: không;

Tiền án: không;

Tiền sự:

+ Tại Quyết định số 28/QĐ-XPHC ngày 23/11/2016 của Công an Phường K, thành phố BT, tỉnh BT đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Tại Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của Ủy ban nhân dân Phường K, thành phố BT, tỉnh BT đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Tại Quyết định số 11/QĐ-TA ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh BT đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 14 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Tại Quyết định số 20/QĐ-XPHC ngày 06/8/2019 của Công an Phường K, thành phố BT, tỉnh BT đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Tại Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Ủy ban nhân dân Phường K, thành phố BT, tỉnh BT đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chấp hành xong kể ngày 18/3/2020);

Con ông Huỳnh Thanh Th, sinh năm: 1969 và bà Hàng Thanh V, sinh năm: 1969;

Anh Hàng Đức T vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Thanh Tùng – Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre:* Bà Nguyễn Thị Trúc Thanh - Kiểm sát viên.

NHẬN THÁY:

Ngày 29/4/2020, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre có văn bản số 207/LĐTBXH đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Hàng Đức T do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/3/2020, do nghi ngờ anh Hàng Đức T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an Phường K, thành phố BT, tỉnh BT mời anh T về trụ sở để xét nghiệm chất ma túy. Kết quả anh Hàng Đức T dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre có ý kiến: Do anh Hàng Đức T là người trên 18 tuổi, nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà vẫn còn nghiện ma túy nên các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Bến Tre đối với anh Hàng Đức T với thời hạn là 18 tháng.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, những người tiến hành phiên họp đã tuân thủ và thực hiện đúng các trình tự, thủ tục theo luật định. Về nội dung: hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự, thủ tục theo luật định, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Hàng Đức T theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Trong quá trình lập hồ sơ: Anh Hàng Đức T thừa nhận bản thân đã sử dụng chất ma túy từ cuối năm 2015, đã đi cai nghiện và tái nghiện chất ma túy. Vào ngày 15/3/2020, bị lực lượng Công an mời làm việc và xét nghiệm kết quả dương tính với chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và ý kiến của những người tham gia phiên họp,

XÉT THÁY:

Tại phiên họp, anh Hàng Đức T vắng mặt không có lý do chính đáng và anh T đã được Tòa án tổng đat các văn bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật; Căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 1 Nghị Quyết số 04 ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt đối với anh Hàng Đức T.

Căn cứ biên bản về việc thử test ma túy, biên bản xét nghiệm chất ma túy, biên bản xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính, biên bản vi phạm hành chính số 09 ngày 15/3/2020 của Công an Phường K, thành phố BT, tỉnh BT có dấu vân tay điểm chỉ của anh Hàng Đức T; tờ tự khai, bản tường trình do anh Nguyễn Hữu T viết hộ đã thể hiện vào ngày 13/3/2020, anh Hàng Đức T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở khu phố B, Phường K, thành phố BT, tỉnh BT.

Căn cứ phiếu trả lời kết quả về việc xác định trình trạng nghiện ma túy ngày 19/3/2020 của Trung tâm y tế thành phố BT thể hiện anh Hàng Đức T nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine..

Căn cứ vào Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Ủy ban nhân dân Phường K, thành phố BT, tỉnh BT đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với anh Hàng Đức T với thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Hàng Đức T đã được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định. Do đó, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre là có cơ sở.

Anh Hàng Đức T là người trên 18 tuổi và biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của anh T đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với anh Hàng Đức T là cần thiết.

Xét thấy, anh Hàng Đức T đã nhiều lần bị các cơ quan có thẩm xử phạt hành chính, áp dụng biện pháp hành chính và đã từng bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cùng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không từ bỏ mà tiếp tục sử dụng và tái nghiện chất ma túy thể hiện mức độ nghiện ma túy nặng nên cần phải có thời gian cai nghiện dài mới giúp anh T từ bỏ việc sử dụng chất ma túy. Do đó, mức thời gian cai nghiện 18 tháng mà Phòng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, xét anh Hàng Đức T là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà vẫn còn nghiện ma túy nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Hàng Đức T (T Què), sinh năm: 1989 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố B, Phường K, thành phố BT, tỉnh BT; Con ông Huỳnh Thanh Th và bà Hàng Thanh V.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Hàng Đức T được quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc Quyết định này được niêm yết hợp lệ. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre được quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre, Công an thành phố Bến Tre và Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Noi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TA tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH TP Bến Tre (1b);
- Công an TP Bến Tre (1b);
- UBND và Công an Phường K, TP BT (2b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở LĐTBXH tỉnh Bến Tre (1b);
- Anh Hàng Đức T (1b);
- Lưu VP, hồ sơ (2b).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong